

Được mang bao nhiêu rượu, thuốc lá khi nhập cảnh?

Cập nhật: 12-11-2015 15:09:07

Theo quy định về quản lý ngoại hối, cá nhân có thể mang tiền mặt hoặc mang dưới các hình thức khác khi nhập cảnh Việt Nam. Tuy nhiên, việc mang tiền mặt cần phải tuân thủ các quy định về khai báo.

Theo quy định tại Thông tư số 15/2011/TT-NHNN ngày 12/8/2011 của Ngân hàng Nhà nước: Cá nhân khi xuất cảnh, nhập cảnh qua các cửa khẩu quốc tế bằng hộ chiếu nếu mang theo ngoại tệ tiền mặt, tiền Việt

Nam trên mức quy định dưới đây phải khai báo hải quan cửa khẩu:

a) 5.000 USD hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương;

b) 15.000.000 đồng.

Trường hợp cá nhân nhập cảnh mang theo ngoại tệ tiền mặt bằng hoặc thấp hơn mức 5.000 USD hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương và có nhu cầu gửi số ngoại tệ tiền mặt này vào tài khoản thanh

toán bằng ngoại tệ của cá nhân mở tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động ngoại hối cũng phải khai báo Hải quan cửa khẩu.

Mức ngoại tệ tiền mặt và tiền mặt là đồng Việt Nam quy định phải khai báo Hải quan cửa khẩu không áp dụng đối với những cá nhân mang theo các loại phương tiện thanh toán, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ

hoặc bằng đồng Việt Nam như séc du lịch, thẻ ngân hàng, sổ tiết kiệm, các loại chứng khoán và các loại giấy tờ có giá khác.

<http://www.baongoc.vn/news/pdf/duoc-mang-bao-nhieu-ruou-thuoc-la-khi-nhap-canh-3008.pdf>

Lưu ý: Đối với khách nhập cảnh, mang theo ngoại tệ tiền mặt nhiều hơn mức 5.000 USD hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương nhiều hơn mức 5.000 USD cần phải khai báo với Hải quan cửa khẩu.

Số ngoại tệ này không bị đánh thuế hay tịch thu (nếu có khai báo).

Những trường hợp “quên” không khai báo, nếu bị phát hiện sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 9 Nghị định 127/2013/Đ-CP ngày 15/10/2013 như sau:

“...2. Không khai hoặc khai sai so với quy định của pháp luật về ngoại tệ tiền mặt, tiền Việt Nam bằng tiền mặt, và mang theo khi nhập cảnh thì bị xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với trường hợp mang vượt mức quy định mà tang vật vi phạm có trị giá tương đương từ 10.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng;

b) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp mang vượt mức quy định mà tang vật vi phạm có trị giá tương đương từ 50.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng;

c) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp mang vượt mức quy định mà tang vật vi phạm có trị giá từ 100.000.000 đồng trở lên mà không phải là tội phạm.

3. Vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này mà số ngoại tệ tiền mặt, tiền Việt Nam bằng tiền mặt, vàng đã khai nhiều hơn số lượng thực tế mang theo thì xử phạt như sau:

<http://www.baongoc.vn/news/pdf/duoc-mang-bao-nhieu-ruou-thuoc-la-khi-nhap-canh-3008.pdf>

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với trường hợp trị giá khai không tương đương từ 10.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng;

b) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với trường hợp trị giá khai không tương đương từ 100.000.000 đồng Việt Nam trở lên.

4. Xuất cảnh, nhập cảnh mang theo vàng, ngoại tệ tiền mặt thuộc diện không được mang theo mà không khai hoặc khai sai thì bị xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp tang vật vi phạm có trị giá dưới 50.000.000 đồng.

b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với trường hợp tang vật vi phạm có trị giá dưới 100.000.000 đồng.

c) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp tang vật vi phạm có trị giá trên 100.000.000 đồng mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

5. Tang vật vi phạm được trả lại khi quyết định xử phạt đã được thực hiện. Việc xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt, tiền Việt Nam bằng tiền mặt, vàng thực hiện theo quy định của pháp luật”.

Về hàng hóa, hành lý được miễn thuế của người xuất cảnh, nhập cảnh qua cửa khẩu quốc tế bằng hộ chiếu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam hoặc của nước ngoài cấp khi nhập cảnh Việt Nam

được quy định chi tiết, cụ thể tại Nghị định số 66 /2002/NĐ-CP ngày 1/7/2002 của Chính phủ. Số lượng hàng hóa, trọng lượng như sau:

STT	Đồ dùng, vật dụng	Định mức	Ghi chú
1	Rượu, đồ uống có cồn: - Rượu từ 22 độ trở lên - Rượu dưới 22 độ - Đồ uống có cồn, bia	1,5 lít 2 lít 3 lít	Người dưới 18 tuổi không được hưởng tiêu chuẩn này
2	Thuốc lá: - Thuốc lá điếu - Xi gà	400 điếu 100 điếu	Người dưới 18 tuổi không được hưởng tiêu chuẩn này

	http://www.baongoc.vn/news/pdf/duoc-mang-bao-nhieu-ruou-thuoc-la-khi-nhap-canh-3008.pdf - Thuốc lá sợi	500 gam	
3	Chè, cà phê: - Chè - Cà phê	5 kg 3 kg	Người dưới 18 tuổi không được hưởng tiêu chuẩn này
4	Quần áo, đồ dùng cá nhân	Số lượng phù hợp phục vụ cho mục đích chuyến đi	
5	Các vật phẩm khác ngoài danh mục 1,2,3,4 Phụ lục này (không nằm trong Danh mục hàng cấm nhập khẩu hoặc nhập khẩu có điều kiện)	Tổng giá trị không quá 5.000.000 đồng	

Thái sĩ, luật sư Phạm Thanh Bình

Công ty Luật Bảo Ngọc, Hà Nội

Nguồn: <http://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/tu-van/duoc-mang-bao-nhieu-ruou-thuoc-la-khi-nhap-canh-3145794.html>